

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 44/2020/HS-PT

Ngày 23-10-2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải

Ông Vũ Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Kim Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trần Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Văn S** sinh ngày 25 tháng 10 năm 1979 tại Hện V, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: thôn C, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1947; có vợ là Vũ Thị T (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-3-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong tháng 3 năm 2020, Trần Văn S đã 04 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ một ngày đầu tháng 3-2020, Bùi Đức D sinh năm 1990, trú tại: thôn Cầu A, xã M, Hện V, tỉnh Yên Bái gọi điện thoại cho Trần Văn S hỏi mua ma túy loại Heroine, S đồng ý và đã bán cho D 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. D đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ 2: Khoảng 18 giờ ngày 11-3-2020, Bùi Đức D lại gọi điện thoại cho S hỏi mua Heroine. S đồng ý và đã bán cho D 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. D đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 11-3-2020, Vũ Mạnh H sinh năm 1990, trú tại: thôn A, xã B, huyện V, tỉnh Yên Bái gọi điện thoại cho Trần Văn S hỏi mua Heroine. S đồng ý và đã bán cho H 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. H đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ tư: Khoảng 21 giờ ngày 12-3-2020, Vũ Mạnh H gọi điện thoại cho Trần Văn S hỏi mua 03 gói Heroine, S đồng ý bán và hẹn H đến ngã ba đường vào nhà S. Khoảng 15 phút sau, S đi xe mô tô mang ma túy ra gặp H thì bị Công an huyện V bắt quả tang, thu giữ của Trần Văn S 03 gói ma túy loại Heroine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 21E1-363.07; thu giữ của Vũ Mạnh H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và 650.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 62/GĐMT ngày 22- 3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: “Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn S có tổng khối lượng là 0,07gam là ma túy, loại Heroine”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HSST ngày 18-8-2020, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Trần Văn S 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13-03-2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26-8-2020, bị cáo Trần Văn S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án cấp sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận việc án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bệnh tật để giảm hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm về việc xem xét phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 18-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Văn S thì các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo Trần Văn S được viết đúng hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm.

[2] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Trần Văn S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Trong tháng 3-2020, bị cáo Trần Văn S đã 04 lần thực hiện hành vi bán trái phép ma túy cho Bùi Đức D và Vũ Mạnh H. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quy kết bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn S, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân của bị cáo; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo tự thú và thành khẩn khai báo được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo Trần Văn S là thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do đó, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HSST ngày 18- 8-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn S. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 18-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn S 08(Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ là ngày 13-3-2020.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện V;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Lưu: HS (2), Tập án, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng